

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số:107/2020/HS-ST

Ngày: 10-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Vân

Ông Hoàng Văn Tấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2020/HSST ngày 13/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST – HS ngày 26/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giáp Văn T**, sinh năm 1987. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Q, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hóa: 11/12; Con ông: Giáp Văn L, sinh năm 1950; Con bà: Thân Thị C, sinh năm 1952; Gia đình có 01 con, bị cáo là con duy nhất; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 130/2015/HSST ngày 30/9/2015, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2015. Ra trại ngày 21/01/2018, chấp hành xong phần dân sự ngày 01/12/2015.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn L – Sinh năm 1975(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T (nay là TDP T), thị trấn B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1981(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, tại khu vực đỗ xe của nhà nghỉ M thuộc thôn H, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Giáp Văn T sinh năm 1987, trú tại: thôn Q, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Giáp Văn T gồm: 01 (một) túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” và 01 túi ni lon màu trắng đầu có rãnh khoá bằng nhựa, bên trong chứa 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 04 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Tất cả đều nghi là chất ma túy tổng hợp được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Quá trình bắt quả tang, Giáp Văn T giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98B1- 084.22, số khung 116217, số máy 6031771; 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen nhãn hiệu OPPO có số IMEI là 862706318542700; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B1-084.22 mang tên Nguyễn Thị S; 01 giấy chứng minh nhân dân số 121703154 cấp ngày 23/02/2018 mang tên Giáp Văn T và số tiền 140.000 đồng.

Cùng ngày 29/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Giáp Văn T. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 29/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tại kết luận giám định số 532/KL-KTHS ngày 04/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,183 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong (09) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 05 (năm) đoạn màu trắng; 04 (bốn) đoạn màu xanh) là ma túy, có khối lượng 0,449 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Giáp Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang như sau: Khoảng 06 giờ ngày 29/4/2020, Giáp Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B1-084.22 đi từ nhà xuống địa bàn huyện Việt Yên chơi. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, T đang ngồi uống nước ở gần cổng Công ty may Hà Phong thuộc địa phận xã V, huyện Việt Yên thì có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp nên T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đây có nhiều quán cà phê thuộc địa phận xã V, huyện Việt Yên để mua ma túy. Tại đây, T gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,60m đang đứng ở lề đường (T khai không biết tên, tuổi và địa chỉ của người thanh niên này). T hỏi người thanh niên “Anh có bán đồ không”, người thanh niên không nói gì mà chỉ gật đầu. T tiếp tục nói với người thanh niên này “Bán cho em 200.000 đồng tiền đồ” (ý nói là bảo người thanh niên bán cho T 200.000 đồng tiền ma túy tổng hợp) và được người này đồng ý. T lấy trong người ra đưa cho người thanh niên này số tiền 200.000 đồng. Người thanh niên này cầm tiền đưa cho T 01 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” là chất ma túy tổng hợp dạng hồng phiến; 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, bên trong có 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 04 đoạn ống hút nhựa màu xanh, mỗi đoạn ống nhựa đều được hàn kín và bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là chất ma túy tổng hợp dạng đá. T cầm tất cả số ma túy trên đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực để xe nhà nghỉ M thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với mục đích thuê phòng để sử dụng số ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại bản cáo trạng số 107/CT - VKS ngày 30/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Giáp Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận số ma túy thu giữ tại túi quần phía trước bên trái là của bị cáo. Việc bị cáo bị truy tố như vậy là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xác định điện thoại, chứng minh thư nhân dân và số tiền 140.000 đồng bị cáo bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đề nghị được xin lại.

Đối với chiếc xe máy là của vợ bị cáo mua lại của một người em họ, vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng xe máy để đi mua ma túy về sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Lxác nhận chiếc xe máy bị cáo T bị thu giữ khi bị bắt quả tang là của chị mua lại của em họ. Chị đã được Cơ quan Điều tra trả lại xe, đến nay chị không có yêu cầu đề nghị gì.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giáp Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Giáp Văn T từ 18 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 29/4/2020.

Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu “QT”, một mặt có 5 dấu giáp lai của công an xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 4 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có ma túy Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,545g.

- Trả lại cho bị cáo T: 01(một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen nhãn hiệu OPPO số imei 862706318542700; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Giáp Văn T số 121703154 cấp ngày 23/02/2018 và số tiền 140.000 đồng.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, qua công bố lời khai của người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giáp Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, tại khu vực để xe của nhà nghỉ M thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Giáp Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,632 gam ma túy Methamphetamine, với mục đích để sử dụng.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo Giáp Văn T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo T đã tàng trữ 0,632 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng. Do vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần phải bài trừ bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp của, giết người...là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 3 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử về tội "Cướp giật tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Do bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

[9] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Giáp Văn T ngày 29/4/2020. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực ven đường gần dãy cà phê thuộc địa phận xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nhưng không xác định được người thanh niên nào có đặc điểm như T khai nên Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan đến người thanh niên này ra khỏi hồ sơ vụ án tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98B1- 084.22, số khung 116217, số máy 6031771 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B1-084.22 mang tên Nguyễn Thị S; quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lsinh năm 1990, trú tại: thôn Q, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (chị L là vợ bị cáo T), khi cho mượn xe chị L không biết bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội. Ngày 17/7/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chị L là có căn cứ.

[10] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu “QT”, một mặt có 5 dấu giáp lai của công an xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 4 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có ma túy Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,545g.

- Trả lại cho bị cáo T: 01(một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen nhãn hiệu OPPO số imei 862706318542700; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Giáp Văn T số 121703154 cấp ngày 23/02/2018 và số tiền 140.000 đồng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và được công bố lời khai tại phiên tòa. Việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự, do bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Giáp Văn T 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.
Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 29/4/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu “QT”, một mặt có 5 dấu giáp lai của công an xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 4 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan, bên trong có ma túy Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,545g.

- Trả lại cho bị cáo T: 01(một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh đen nhãn hiệu OPPO số imei 862706318542700; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Giáp Văn T số 121703154 cấp ngày 23/02/2018 và số tiền 140.000 đồng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo T thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên

